



鼠

shǔ

rat

子

#1 / 12



牛

niú

ox

丑

#2 / 12



虎

hǔ

tiger

寅

#3 / 12



兔

tù

rabbit

卯

#4 / 12



龙

lóng

dragon

辰

#5 / 12



蛇

shé

snake

巳

#6 / 12



马

mǎ

horse

午

#7 / 12



羊

yáng

goat

未

#8 / 12



猴

hóu
monkey

申

#9 / 12



鸡

jī
rooster

酉

#10 / 12



狗

gǒu
dog

戌

#11 / 12



猪

zhū
pig

亥

#12 / 12